

Số: /QĐ-UBND

Chợ Đồn, ngày tháng 5 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc điều chỉnh một số nội dung, điều chỉnh số liệu và bổ sung tên chủ đầu tư tại các biểu mẫu của Quyết định số 4999/QĐ-UBND ngày 20/12/2023 của UBND huyện Chợ Đồn về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng an ninh và dự toán ngân sách năm 2024

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ ĐỒN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị quyết số 06/2021/NQ-HĐND ngày 07 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Kạn ban hành Nghị quyết quy định nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách nhà nước áp dụng cho thời kỳ ổn định ngân sách bắt đầu từ năm 2022 của tỉnh Bắc Kạn;

Căn cứ Nghị quyết số 07/2021/NQ-HĐND ngày 07 tháng 12 năm 2021 của HĐND tỉnh Bắc Kạn ban hành quy định về phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi và tỷ lệ phần trăm (%) phân chia các khoản thu giữa ngân sách các cấp chính quyền địa phương cho thời kỳ ổn định ngân sách bắt đầu từ năm 2022 của tỉnh Bắc Kạn;

Căn cứ Nghị quyết số 90/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Kạn về dự toán ngân sách địa phương và phân bổ ngân sách cấp tỉnh năm 2024;

Căn cứ Nghị quyết số 82/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND tỉnh Bắc Kạn về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng và an ninh năm 2024;

Căn cứ Quyết định số 2338/QĐ-UBND ngày 10 tháng 12 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách năm 2024;

Căn cứ Nghị quyết số 25/NQ-HĐND ngày 19/12/2023 của HĐND huyện về phân bổ kế hoạch vốn đầu tư thực hiện các Chương trình MTQG năm 2024;

Căn cứ Nghị quyết số 26/NQ-HĐND ngày 19/12/2023 của HĐND huyện về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng an ninh năm 2024;

Căn cứ Nghị quyết số 28/NQ-HĐND ngày 19/12/2023 của HĐND huyện về dự toán ngân sách địa phương và phân bổ ngân sách cấp huyện năm 2024;

Căn cứ Nghị quyết số 29/NQ-HĐND ngày 19/12/2023 của HĐND huyện về phân bổ kế hoạch vốn đầu tư công năm 2024 nguồn ngân sách địa phương;

Căn cứ Quyết định số 4999/QĐ-UBND ngày 20/12/2023 của UBND huyện Chợ Đồn về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng an ninh và dự toán ngân sách năm 2024;

Căn cứ Nghị quyết số 05/NQ-HĐND ngày 02/5/2024 của HĐND huyện về việc điều chỉnh số liệu và bổ sung chủ đầu tư tại Nghị quyết số 29/NQ-HĐND ngày 19/12/2023 về phân bổ kế hoạch đầu tư công năm 2024 nguồn vốn ngân sách địa phương của HĐND huyện Chợ Đồn;

Căn cứ Nghị quyết số 06/NQ-HĐND ngày 02/5/2024 của HĐND huyện về điều chỉnh một số nội dung của Nghị quyết số 26/NQ-HĐND ngày 19/12/2023 về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng an ninh năm 2024;

Căn cứ Nghị quyết số 07/NQ-HĐND ngày 02/5/2024 của HĐND huyện về việc điều chỉnh một số nội dung và điều chỉnh số liệu phân bổ ngân sách cấp huyện năm 2024 tại Nghị quyết số 28/NQ-HĐND ngày 19/12/2023 về dự toán ngân sách địa phương và phân bổ ngân sách cấp huyện năm 2024 của HĐND huyện Chợ Đồn;

Theo Tờ trình số 27/TTr-TCKH ngày 14/5/2024 của Phòng Tài chính – Kế hoạch về việc điều chỉnh một số nội dung, điều chỉnh số liệu và bổ sung tên chủ đầu tư tại các biểu mẫu của Quyết định số 4999/QĐ-UBND ngày 20/12/2023 của UBND huyện Chợ Đồn về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng an ninh và dự toán ngân sách năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Điều chỉnh một số nội dung, điều chỉnh số liệu và bổ sung tên chủ đầu tư tại các biểu mẫu của Quyết định số 4999/QĐ-UBND ngày 20/12/2023 của UBND huyện Chợ Đồn về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng an ninh và dự toán ngân sách năm 2024 (sau đây viết tắt là Quyết định số 4999/QĐ-UBND ngày 20/12/2023), cụ thể như sau:

1. Điều chỉnh một số chỉ tiêu kế hoạch sản xuất nông lâm nghiệp năm 2024 tại biểu số 02 kèm theo Quyết định số 4999/QĐ-UBND ngày 20/12/2023. Cụ thể:

(Chi tiết tại biểu số 02 đính kèm Quyết định này).

2. Điều chỉnh một số nội dung, số liệu tại các biểu số 14, 15, 17, 19, 20, 21, 23, 24, 30, 32, 33 tại Quyết định số 4999/QĐ-UBND ngày 20/12/2023.

(Chi tiết theo các biểu số 14, 15, 17, 19, 20, 21, 23, 24, 30, 32, 33 đính kèm Quyết định này).

3. Điều chỉnh số kế hoạch vốn chưa phân bổ nguồn ngân sách tỉnh hỗ trợ có mục tiêu cho các xã lập quy hoạch điểm dân cư nông thôn tại biểu số 36 của Quyết định số 4999/QĐ-UBND ngày 20/12/2023.

(Chi tiết tại biểu số 36 đính kèm Quyết định này).

4. Bổ sung tên chủ đầu tư là Công an huyện tại cột số 13, Biểu số 37 kèm theo Quyết định số 4999/QĐ-UBND ngày 20/12/2023 đối với 04 danh mục dự án: Đầu tư xây dựng mặt bằng Trụ sở Công an xã Yên Mỹ, Đầu tư xây dựng mặt bằng Trụ sở Công an xã Bằng Lăng, Đầu tư xây dựng mặt bằng Trụ sở Công an xã Đồng Lạc, Đầu tư xây dựng mặt bằng Trụ sở Công an xã Yên Thịnh.

(Chi tiết tại biểu số 37 đính kèm Quyết định này).

Điều 2. Các nội dung khác không điều chỉnh được giữ nguyên theo Quyết định số 4999/QĐ-UBND ngày 20/12/2023 của UBND huyện Chợ Đồn.

Điều 3. Các ông, bà: Chánh Văn phòng HĐND&UBND huyện, Thủ trưởng các phòng, ban, ngành, cơ quan Đảng, đoàn thể huyện; Chủ tịch UBND các xã, thị trấn và Thủ trưởng các đơn vị sản xuất kinh doanh chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

Gửi bản điện tử:

- Như Điều 3 (T/hiện);
- UBND tỉnh;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- Sở Tài chính;
- TT Huyện ủy;
- TT HĐND huyện;
- LĐ UBND huyện;
- UBMTTQ VN huyện;
- LĐ Văn phòng
- Công TT điện tử huyện (Đ/tải);

Gửi bản giấy:

- Đơn vị không có TD Office;
- Phòng Tài chính-KH;
- Lưu: VT, TH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

(B/cáo)

Triệu Huy Chung

**TỔNG HỢP ĐIỀU CHỈNH CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH SẢN XUẤT NÔNG, LÂM NGHIỆP,
XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI NĂM 2024**

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày tháng 5 năm 2024 của Ủy ban nhân dân huyện Chợ Đồn)

TT	Kế hoạch đã giao tại Nghị quyết số 26/NQ-HĐND ngày 19/12/2023			Kế hoạch sau điều chỉnh			Ghi chú
	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch	
I	TRỒNG TRỌT			TRỒNG TRỌT			
3.1	Rau các loại			Rau các loại			
+	Sản lượng	Tấn	63.240	Sản lượng	Tấn	6.324	Điều chỉnh số liệu
4.8	Các cây trồng khác (thanh long, mận, xoài...)	Ha	7	Các cây trồng khác (thanh long, mận, xoài...)	Ha	154	Điều chỉnh số liệu
II	CHĂN NUÔI			CHĂN NUÔI			
4	Phát triển chăn nuôi trang trại		3	Phát triển chăn nuôi trang trại		3	
-	Duy trì dự án liên kết trong chăn nuôi			Duy trì dự án liên kết trong chăn nuôi		8	Điều chỉnh số liệu
III	THỦY SẢN			THỦY SẢN			
1	Nuôi cá ao, ruộng, hồ: + Diện tích	Ha	370	Nuôi cá ao, ruộng, hồ: + Diện tích	Ha	370	

	Năng suất	Tạ/ha	18,87	Năng suất	Tạ/ha	21,64	Điều chỉnh số liệu
	Sản lượng	Tấn	698	Sản lượng	Tấn	800,7	
IV	LÂM NGHIỆP			LÂM NGHIỆP			
1	Trồng rừng			Trồng rừng			
-	Tổng diện tích trồng rừng	Ha	600	Tổng diện tích trồng rừng	Ha	500	Điều chỉnh số liệu
6	Khai thác lâm sản			Khai thác lâm sản			
-	Măng bát độ	Tấn	50.000	Sản phẩm vỏ quế	Tấn	50	Điều chỉnh nội dung và số liệu
-	Sản phẩm vỏ quế	Tấn	50.000	Sản lượng khai thác gỗ	m3	60.000	